**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích).. | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Đóng vai nhân vật để kể lại một truyện cổ tích hoặc truyền thuyết ngoài chương trình SGK | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**\*BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích).. | - Nhận biết được những dấu hiệu đặc trưng của thể loại truyện cổ tích; chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện và ngôi kể.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu  - Hiểu được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ.  - Hiểu và lí giải được chủ đề của văn bản.  - Xác định được nghĩa thành ngữ thông dụng.  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học từ văn bản.  - Nhận xét, đánh giá được ý nghĩa, giá trị tư tưởng hoặc đặc sắc về nghệ thuật của văn bản. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Đóng vai nhân vật để kể lại 1 câu chuyện cổ tích, truyền thuyết ngoài chương trình SGK | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Kể lại được câu chuyện cổ tích | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN ....  **TRƯỜNG THCS ......**  *Đề giới thiệu số 1* | **ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN: Ngữ văn 6**  *Thời gian làm bài: 90 phút*  Đề gồm có 11 câu - 02 trang |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**SỰ TÍCH HOA CÚC TRẮNG**

Chuyện kể rằng ở một ngôi làng nọ có hai mẹ con nghèo sinh sống với nhau trong một ngôi nhà nhỏ. Người mẹ ngày ngày tần tảo làm việc để nuôi con, người con tuy còn nhỏ nhưng đã biết yêu thương, có hiếu với mẹ.

Cuộc sống của hai mẹ con cứ thế bình lặng trôi qua thì bỗng đến một ngày người mẹ chợt lâm bệnh nặng. Dù đã đi đến chữa trị ở rất nhiều thầy lang giỏi trong làng nhưng tình hình bệnh của người mẹ không hề đỡ chút nào, sức khỏe mỗi ngày một yếu đi.

Nhà nghèo không có tiền chữa trị, nhưng thương mẹ người con vẫn quyết tâm đi tìm thầy ở các nơi để chữa bệnh cho mẹ. Người con cứ đi từ làng này qua làng khác, vượt bao làng mạc, núi sống, vừa đói vừa rách nhưng không hề nản lòng. Rồi em đi qua một ngôi chùa, em đã xin phép trụ trì của ngôi chùa cầu phúc cho mẹ em mau chóng qua bệnh để hai mẹ con lại trở về cuộc sống như xưa. Lòng hiếu thảo của em đã động đến trời xanh, Đức Phật cũng phải động lòng trắc ẩn nên ngài đã biến thành một nhà sư và tặng cho em một bông hoa có năm cánh. Số cánh hoa tượng trưng cho số năm mà mẹ em sống thêm được.

Em nhìn bông hoa vừa vui sướng vì đã có phép màu cứu được mẹ nhưng cũng không khỏi lo lắng vì chỉ có năm cánh hoa, tức mẹ em chỉ còn sống được năm năm. Vì vậy sau một hồi suy nghĩ em đã xé nhỏ các cánh hoa cho tới khi không còn xé nhỏ được nữa, và cũng không còn đếm được bông hoa có bao nhiêu cánh hoa. Nhờ vậy mà người mẹ đã sống rất lâu bên đứa con ngoan hiếu thảo của mình.

Bông hoa có vô số cánh hoa biểu tượng cho sự sống, cho ước mơ trường tồn của con người, cho khát vọng chữa lành mọi bệnh tật, sau này người ta gọi đó là hoa Cúc. Sự tích hoa cúc trắng cũng từ đó mà ra.

( Trích “ *Truyện dân gian Việt Nam*”).

**Lựa chọn đáp án đúng :**

**Câu 1**. Theo tác phẩm: *Lòng hiếu thảo của em đã động đến* ai?

A. Trời xanh. B. Nhà vua. C. Người dân. D. Thầy lang.

**Câu 2**. Câu chuyện trong tác phẩm được kể bằng lời của ai?

A. Lời của nhân vật người mẹ. B. Lời của người kể chuyện.

C. Lời của nhân vật người con. C. Lời của nhà sư.

**Câu 3. Nhân vật chính trong câu chuyện là ai?**

A**.** Em bé. B. Người mẹ. C. Đức Phật. D. Nhà sư.

**Câu 4.** Câu văn ***"****Bông hoa có vô số cánh hoa biểu tượng cho sự sống, cho ước mơ trường tồn của con người, cho khát vọng chữa lành mọi bệnh tật, sau này người ta gọi đó là hoa Cúc***"** đã sử dụng biện pháp tu từ nào?

A**.** Nhân hóa. B. So sánh. C. Liệt kê. D. Ẩn dụ.

**Câu 5**. Vì sao em bé quyết tâm đi tìm thầy lang để chữa bệnh cho mẹ?

A. Vì em bé thương mẹ và muốn mẹ khỏi bệnh.

B. Vì quyến luyến không muốn xa mẹ.

C. Vì muốn giúp đỡ mẹ.

D. Vì chưa thể sống tự lập.

**Câu 6**. Điều gì khiến Đức Phật cảm động khi nghe câu chuyện của em bé?

A. Số phận bất hạnh của người mẹ. B. Trí tuệ hơn người của em bé.

C. Cảm thương tấm lòng hiếu thảo của em bé. D. Tình cảnh đáng thương của em bé.

**Câu 7**. Nhận xét nào sau đây đúng với truyện *Sự tích hoa cúc trắng* ?

A. Giải thích các hiện tượng thiên nhiên. B. Ca ngợi lòng hiếu thảo của em bé.

C. Thể hiện sự cảm thương cho số phận người phụ nữ. D. Ca ngợi tình phụ tử.

**Câu 8**. Vì sao em bé lại xé nhỏ những cánh hoa cúc trắng ?

A. Vì muốn cho bông hoa đẹp hơn. B. Vì bông hoa chỉ có năm cánh.

C. Vì muốn bông hoa có thật nhiều cánh . D. Vì em muốn mẹ được sống lâu hơn.

**Trả lời câu hỏi / Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9**. Hãy rút ra một bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc tác phẩm? Giải thích vì sao?

**Câu 10**. Hãy kể một số lời nói,thái độ, việc làm đúng của em đối với bố mẹ của mình

**II. VIẾT (4.0 điểm) Viết bài văn:**

Đóng vai một nhân vật trong một truyện cổ tích ngoài chương trình sách giáo khoa mà em thích nhất để kể lại truyện cổ tích đó.

------------------------- Hết -------------------------

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| UBND HUYỆN ....  **TRƯỜNG THCS ....** | | | | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN: Ngữ văn 6**  *(Hướng dẫn chấm gồm 02 trang)* | |
| **Phần** | **Câu** | | **Nội dung** | | **Điểm** | |
| **I** |  | | **ĐỌC HIỂU** | | **6,0** | |
|  | **1** | | A | | 0,5 | |
| **2** | | B | | 0,5 | |
| **3** | | A | | 0,5 | |
| **4** | | C | | 0,5 | |
| **5** | | A | | 0,5 | |
| **6** | | C | | 0,5 | |
| **7** | | B | | 0,5 | |
| **8** | | D | | 0,5 | |
|  | **9** | | - HS có thể rút ra 1 bài học tâm đắc: Lòng hiếu thảo với cha mẹ  - Lí giải được lí do nêu bài học ấy: Vì cha,mẹ có công lao vô cùng to lớn đối với con cái.Nếu không có cha mẹ thì sẽ không có chúng ta Vì vậy,con cái cần phải ghi nhớ công lao và hiếu thảo với cha mẹ  - HS có thể rút ra bài học khác có ý nghĩa,có lí giả được thì cho 1 nửa số điểm | | 0,5  0,5 | |
|  | **10** | | * HS có thể nếu:   + Yêu quý, kính trọng, biết ơn cha mẹ  + Vâng lời cha mẹ  + Chăm ngoan học giỏi để bố mẹ vui lòng  + Giúp đỡ bố mẹ những công việc vừa sức... | | 1,0 | |
| **II** |  | | **VIẾT** | | **4,0** | |
|  | | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự.* | | | 0,25 | |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: kể *một câu chuyện truyện cổ tích ngoài chương trình sách giáo khoa bằng lời một nhân vật.* | | | 0,25 | |
| **c. Đảm bảo cấu trúc của bài văn kể chuyện truyền cổ tích bằng lời một nhân vật**:  - Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài.  - Cụ thể:  **Mở bài**: Đóng vai nhân vật để tự giới thiệu về mình và câu chuyện định kể  **Thân bài**: Kể diễn biến của câu chuyện;  + Xuất thân của nhân vật  + Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện  + Diễn biến chính:   * Sự việc 1: * Sự việc 2: * Sự việc 3:   **Kết bài**: Kết thúc câu chuyện và bài học được rút từ câu chuyện | | | 2.5 | |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | | | 0,5 | |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | | | 0,5 | |